

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ HK1

MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8 NĂM HỌC 2024-2025

BÀI 6: KINH TẾ, VĂN HÓA VÀ TÔN GIÁO Ở ĐẠI VIỆT TRONG CÁC THẾ KỈ XVI-XVIII

1. Những nét chính về tình hình kinh tế

a. Nông nghiệp

	ĐÀNG NGOÀI	ĐÀNG TRONG
Tình hình ruộng đất	Trước xung đột thì phát triển, trong khi xung đột thì bị bỏ hoang. Đến thế kỉ XVII mới ổn định lại.	Thi hành chính sách khai hoang, mở rộng đất đai, số ruộng đất tăng lên
Đời sống nhân dân	Đời sống nhân dân khổ cực, phải bỏ làng phiêu bạt đi nơi khác	Đời sống nhân dân được cải thiện, ổn định
Kết quả	Nông nghiệp sa sút nghiêm trọng	Nông nghiệp phát triển

b. Nghề thủ công nghiệp.

- Thủ công nghiệp phát triển, xuất hiện nhiều làng nghề thủ công mới
- Nhiều làng nghề thủ công nổi tiếng như gốm Bát Tràng, dệt La Khê...

c. Thương nghiệp và sự hưng thịnh của các đô thị

- Buôn bán phát triển, nhất là vùng đồng bằng và ven biển.
- Xuất hiện nhiều chợ phố xá, đô thị.
- Buôn bán với nước ngoài phát triển.

2. Những nét chính về chuyển biến trong tín ngưỡng – tôn giáo thế kỉ XVI - XVIII

a. Tín ngưỡng

- Làng xã thờ thành hoàng, anh hùng dân tộc; gia đình thờ tổ tiên đã trở thành tín ngưỡng thiêng liêng của nhân dân.

b. Tôn giáo

- Nho giáo vẫn được nhà nước duy trì nhưng đã suy thoái
- Đạo giáo và Phật giáo có điều kiện phục hồi.
- Từ đầu thế kỉ XVI, Thiên Chúa giáo được truyền bá đến Đại Việt.

3. Những nét chính về chuyển biến trong văn hóa thế kỉ XVI - XVIII

a. Chữ viết

- TK XVI, một số giáo sĩ phương Tây học tiếng Việt để truyền đạo Thiên Chúa. Họ dùng chữ Latinh để ghi âm tiếng Việt.

=> Chữ Quốc ngữ ra đời.

b. Văn học

- Thế kỉ XVI- XVII văn học chữ Hán vẫn chiếm ưu thế, văn học chữ Nôm phát triển mạnh hơn trước.

c. Sử học và địa lý

- Về sử học, những công trình tiêu biểu như: “Phủ biên tạp lục” (Lê Quý Đôn), “Ô Châu cận lục” (Dương Văn An), “Thiên Nam ngữ lục” (khuyết danh)...
- Về địa lí, đáng chú ý nhất là “Thiên Nam tứ chí lộ đồ thư” của Đỗ Bá. Về quân sự có “Hổ trưởng khu cơ” của Đào Duy Từ.

d. Nghệ thuật điêu khắc

Nghệ thuật điêu khắc chuyên nghiệp, tinh tế, phong phú với những tuyệt tác trang trí kiến trúc đình làng, chùa hay tượng thờ.

e. Sinh hoạt văn hóa

- Nhiều hình thức sinh hoạt văn hóa như: Đua thuyền, đấu vật, hát chèo, hát tuồng..

Bài 7: KHỞI NGHĨA NÔNG DÂN Ở ĐÀNG NGOÀI THẾ KỈ XVIII

1. Một số nét chính của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII

- Giữa TK XVIII, chính quyền phong kiến ở Đàng Ngoài rơi vào khủng hoảng trầm trọng:
- + vua Lê bạc nhược, chúa Trịnh chỉ lo hưởng thụ, tận thu thuế,
- + các ngành kinh tế đều rơi vào đình đốn, suy thoái,
- + đời sống nhân dân khó khăn,
- Bùng nổ các cuộc khởi nghĩa nông dân
- Bảng niên biểu các cuộc khởi nghĩa:

Thời gian	Tên cuộc khởi nghĩa	Địa điểm
1739-1769	Hoàng Công Chất	Điện Biên, Tây Bắc
1740-1751	Nguyễn Danh Phương	Sơn Tây, Việt Trì, Thái Nguyên, Tuyên Quang
1741-1751	Nguyễn Hữu Cầu	Đồ Sơn, Kinh Bắc, Thăng Long, Sơn Nam, Thanh Hóa, Nghệ An

2. Tác động của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài đối với xã hội Đại Việt thế kỉ XVIII

- Buộc chính quyền Đàng Ngoài thực hiện một số chính sách như khuyến khích khai hoang.....
- Thể hiện tinh thần đấu tranh bất khuất của người nông dân và đã góp phần làm cho cơ đồ họ Trịnh lung lay.

BÀI 8: PHONG TRÀO TÂY SƠN

1. Nguyên nhân bùng nổ phong trào Tây Sơn

- Giữa TK XVIII, chính quyền họ Nguyễn ở Đàng Trong suy yếu dần:
- + Quan lại, cường hào kết thành bè cánh, đàn áp bóc lột nhân dân.
- + Nông dân bị địa chủ cường hào lấn chiếm ruộng đất, thuế cao.
- + Nhiều cuộc khởi nghĩa nổ ra.

2. Những thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn

a. Lật đổ chúa Nguyễn và chính quyền Lê – Trịnh .

Năm	Sự kiện
1774	Kiểm soát 1 vùng rộng lớn từ Quảng Nam đến Bắc Bình Thuận.
1776-1783	4 lần đánh vào Gia Định, lật đổ chính quyền chúa Nguyễn ở Đàng Trong
6/1786	Tấn công thành Phú Xuân, quân Trịnh nhanh chóng tan rã
1786-1788	Quân Tây Sơn ba lần tiến ra Thăng Long, lật đổ chính quyền Lê – Trịnh và các thế lực cát cứ mới.

b. Chiến thắng quân xâm lược Xiêm (1785)

- Chính quyền chúa Nguyễn bị lật đổ, Nguyễn Ánh cầu cứu quân Xiêm.
- Cuối 7/1784, 5 vạn quân Xiêm kéo vào Gia Định
- Ngày 19/1/1785, quân Xiêm lọt vào trận địa mai phục tại Rạch Gầm – Xoài Mút, bị tiêu diệt gần hết.
- Quân Tây Sơn làm chủ vùng Gia Định

c. Quang Trung đại phá quân Thanh

	Kháng chiến chống quân Thanh
Nguyên nhân	Lê Chiêu Thống cầu cứu nhà Thanh

Diễn biến	- Trước thế giặc mạnh quân Tây Sơn rút khỏi Thăng Long để bảo toàn lực lượng. - Ngày mùng 5 Tết: chiến thắng Ngọc Hồi – Đống Đa.
Kết quả	Đánh bại hoàn toàn quân xâm lược.
Ý nghĩa	Đập tan âm mưu xâm lược của kẻ thù, bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc.

3. Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn

a. Nguyên nhân:

- Nhờ tinh thần yêu nước, sự đồng lòng, ủng hộ của nhân dân
- Sự lãnh đạo tài tình của Nguyễn Huệ – Quang Trung và bộ chỉ huy nghĩa quân.

b. Ý nghĩa:

- Phong trào Tây Sơn đã lật đổ các chính quyền phong kiến suy đồi Nguyễn, Trịnh, Lê, xóa bỏ tình trạng chia cắt đất nước hơn 250 năm.
- Những chiến thắng của Tây Sơn đã tạo điều kiện cơ bản cho sự thống nhất quốc gia và bảo vệ được nền độc lập của đất nước.

CHƯƠNG 4.

CHÂU ÂU VÀ NƯỚC MỸ TỪ CUỐI THẾ KỈ XVIII ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XX

BÀI 9.

CÁC NƯỚC ANH, PHÁP ĐỨC, MỸ CHUYỂN SANG GIAI ĐOẠN CHỦ NGHĨA ĐẾ QUỐC

1. Những nét chính về quá trình hình thành của chủ nghĩa đế quốc

- Đến cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, sự xuất hiện của các tổ chức độc quyền, sự ra đời của tư bản tài chính, hoạt động xuất khẩu tư bản và tranh giành thuộc địa.
- => Là những dấu hiệu cơ bản đánh dấu sự ra đời của chủ nghĩa đế quốc.

2. Những chuyển biến lớn về kinh tế, chính sách đối nội, đối ngoại của các nước đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mỹ từ cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX

a. Những chuyển biến lớn về kinh tế

- Sau năm 1870, tốc độ phát triển công nghiệp của Anh, Pháp chậm lại trong khi Đức và Mỹ liên tục phát triển.
- Giữa thập niên 90 của thế kỉ XIX, công nghiệp Mỹ vươn lên dẫn đầu thế giới, Đức giữ vị trí thứ hai. Anh và Pháp mất vị thế bá chủ về sản xuất công nghiệp nhưng lại là hai nước xuất khẩu tư bản nhiều nhất do có hệ thống thuộc địa rộng lớn.

b. Những chuyển biến trong chính sách đối nội, đối ngoại

- Chính sách đối nội

- + Anh và Đức là hai quốc gia theo thể chế quân chủ lập hiến.
- + Ở Pháp, nền Cộng hoà thứ ba được thành lập sau chiến tranh Pháp – Phổ (1870 – 1871), nhưng tình hình chính trị liên tục không ổn định.
- + Tại Mỹ, sau nội chiến (1861 – 1865), hai đảng Cộng hoà và Dân chủ thay nhau cầm quyền.
- **Chính sách đối ngoại:** Chính sách đối ngoại cơ bản của các đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mỹ vào cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX là tăng cường xâm lược, mở rộng hệ thống thuộc địa

THỐNG NHẤT NỘI DUNG KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN TOÁN

KHỐI 8:

1. Nội dung:

- Chủ đề 1: BIỂU THỨC ĐẠI SỐ
 - Đơn thức, đa thức nhiều biến . Các phép toán với đa thức nhiều biến
 - Hằng đẳng thức đáng nhớ. Phân tích đa thức thành nhân tử.
 - Phân tích đa thức thành nhân tử.
 - Phân thức đại số. Tính chất cơ bản của phân thức đại số. Các phép toán cộng, trừ, nhân, chia các phân thức đại số
- Chủ đề 2: CÁC HÌNH KHỐI TRONG THỰC TIỄN
 - Hình chóp tam giác đều, hình chóp tứ giác đều
- Chủ đề 3: ĐỊNH LÍ PYTHAGORE
 - Định lí Pythagore
 - Tứ giác
 - Tính chất và dấu hiệu nhận biết các tứ giác đặc biệt
- Chủ đề 4: MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ
 - Thu thập và phân loại dữ liệu. Lựa chọn dạng biểu đồ để biểu diễn dữ liệu. Phân tích dữ liệu

2. Hình thức kiểm tra: đề có 2 phần

a. Phần trắc nghiệm (30%). Trong đó:

Nhận biết: 20%

Thông hiểu: 10%

b. Phần tự luận (70%). Trong đó:

Nhận biết: 15%

Thông hiểu: 25%

Vận dụng: 20%

Vận dụng cao: 10%

3. Thời gian kiểm tra: 7h30 ngày 27 tháng 12 năm 2024

NỘI DUNG KIỂM TRA CUỐI KÌ - HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2024 - 2025

A. CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA

I. Đọc - Hiểu (6 điểm)

- Kiến thức văn bản (5 điểm)
- Kiến thức tiếng Việt (1 điểm)

II. Làm văn (4 điểm)

Viết văn bản hoàn chỉnh

B. KIẾN THỨC: Từ tuần 09 đến tuần 15 - HKI

NGŨ VĂN 8

- **Văn bản:** Ngữ liệu ngoài SGK (Thể loại: Văn bản nghị luận, truyện cười)
- **Tiếng Việt:** Nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán Việt.
- **Làm văn:** Văn nghị luận xã hội
 - a. Về kĩ năng:** Viết đúng thể loại văn nghị luận
 - + Bài viết diễn đạt trôi chảy, hành văn trong sáng.
 - + Bài làm có bố cục ba phần rõ ràng.
 - + Không mắc các lỗi trình bày, chính tả, dùng từ, đặt câu, dựng đoạn...
 - b. Về kiến thức:** Nghị luận về một vấn đề của đời sống.
 - Chủ đề 1: Tinh thần tự học
 - Chủ đề 2: Ứng xử văn hóa trong học đường.

HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TRỌNG TÂM ÔN TẬP CUỐI KÌ HK1
MÔN TIẾNG ANH 8
NĂM HỌC 2024 - 2025

Pronunciation (1pt)

- Ed/ diphthong (2 câu)
- Stress (2 câu)

Multiple choice (2pts) → 8 câu

- Từ vựng (Voc.) từ 3 - 5 câu (Verbs, Noun, Adj., Adv...)

* Các Units từ 1 đến 4 trong ILSW8

* Từ vựng : (Key words) trong SGK.

- Ngữ pháp từ (Gram) 1 - 4 (Conj, Connect., Prep. If clause, so that)

* Ngữ pháp có Verbs forms, Tenses, Prepositions và Connectives.

Warnings/ Notice/ (0,25pt) → 1 câu

Guided cloze (1,5pt) → 6 câu với 4 chọn lựa mỗi câu

Environment and Disasters

- Liên từ, từ nối, giới từ, trạng từ, hình thức động từ
- Từ vựng thuộc dạng Word Meaning (Danh từ, tính từ, trạng từ, động từ)

Reading comprehension – True or False (1pt) 4 câu và 2 câu suy luận tổng hợp (0.5pt)

Environment and Disasters

Word form (1,5pt) 6 câu

- 1 V-ing / V-inf (sử dụng hình thức đúng động từ)
- 2 noun → biến đổi từ Adjective, Verb
- 3 Adj (Phủ định → inexpensive Adj. or Adv), 1 Adj (verb + ing./ ed)

Suggested key words :

Disaster, care, destroy, environment, effect, harm, protect, surprise, pollute, reduce, waste, earth, poison, recycle, die, distinguish

Writing (0.5 pt) (2 câu)

1. Dictionary entry:

announce, protect, environment, harmful, entertainment, pollution

2. Rewrite each of the following sentences in another way so that it means almost the same as the sentence printed before it. (1.0 pt) (4 câu)

- If / Unless
- So that
- should
- interests

Listen to the recording and decide whether the statements are True or False (1.0pt) (4 câu)

Topic: “New year’s memories with family”

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ I MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN

Năm học 2024 – 2025

- Thời điểm kiểm tra: 23/12 – 28/12
- Thời gian làm bài: 60 phút.
- Hình thức kiểm tra: Trắc nghiệm có 3 hình thức với tỉ lệ như sau: (tỉ lệ 45% là trắc nghiệm nhiều lựa chọn; tỉ lệ 40% là trắc nghiệm dạng Đúng/Sai; tỉ lệ 15% là trắc nghiệm dạng trả lời ngắn (Điền khuyết)).
- Mức độ đề: 40% Nhận biết; 30% Thông hiểu; 30% Vận dụng.
- Nội dung kiểm tra:

KHOA HỌC TỰ NHIÊN 8

NỘI DUNG	TỈ LỆ PHẦN TRĂM
Nội dung kiến thức: Từ Bài mở đầu cho đến Bài 18	100%
Chủ đề 1. Phản ứng hóa học Bài 2: Biến đổi vật lí và biến đổi hóa học Bài 3: Phản ứng hóa học và năng lượng của phản ứng hóa học Bài 4: Định luật bảo toàn khối lượng. Phương trình hoá học Bài 5: Mol và tỉ khối của chất khí Bài 6: Tính theo phương trình hoá học Bài 7: Nồng độ dung dịch Bài 8: Tốc độ phản ứng và chất xúc tác	17,5%
Chủ đề 2. Một số hợp chất vô cơ thang đo pH Bài 9: Acid Bài 10: Base Bài 11: Thang pH	7,5%
Bài 12: Oxide (3) Bài 13: Muối (6) Bài 14: Phân bón hóa học (3)	42,5%
Chủ đề 3. Khối lượng riêng và áp suất Bài 15: Khối lượng riêng (4) Bài 16: áp suất (2) Bài 17: Áp suất chất lỏng (2) Bài 18 : Áp suất chất khí (1)	32,5%